

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 31/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – TP. CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân quận Ô Môn:

Ông Dương Văn Nghiêm – Phó Hiệu trưởng trường phổ thông trung học Lưu Hữu Phước.

Bà Lê Thị Tân An – Phó phòng Quản lý Đô Thị quận Ô Môn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân, cán bộ Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Đồng Việt Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2017/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2000.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực Hòa Long A, phường Thới H, quận Ô M, thành phố C T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Cha: Nguyễn Văn L (sống) và mẹ: Nguyễn Thị Kim S (sống); Anh chị em: có 01 người; Bị cáo chưa có gia đình.

Tiền sự: 02

+ Ngày 18 tháng 02 năm 2017 bị Công an phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T xử phạt 375.000 đồng về hành vi đánh nhau gây thương tích, chấp hành xong vào ngày 12/7/2017.

+ Ngày 05/4/2017 bị công an phường Phước T, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt số tiền 1.000.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chấp ma túy, chấp hành xong vào ngày 13/7/2017.

Tiền án: chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam 03/11/2017. Đang bị giam tại nhà tạm giữ công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. (có mặt tại phiên tòa).

Người giám hộ cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1973. Trú: Khu vực Hòa Long A, phường Thới H, quận Ô M, thành phố C T. (có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa của bị cáo: Luật sư Đỗ Vinh Q - Văn phòng luật sư Vinh Quang thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1/ Bà Dương Thị Anh T, sinh năm 1962.

Trú tại: Khu vực Thới Trinh C, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T (có đơn xin mặt tại phiên tòa)

2/ Em Lý Phúc Kh, sinh năm 2001.

Trú tại: Khu vực Thới Trinh C, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T.(vắng mặt tại phiên tòa)

Người giám hộ cho anh Khương có bà Dương Thị Anh T. Trú tại: Khu vực Thới Trinh C, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T. (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

3/ Ông Phạm Vũ L, sinh năm 1989

Trú tại: Khu vực 14, phường Châu Văn L, quận Ô M, thành phố C T. (có mặt tại phiên tòa)

4/ Bà Trần Thị Bé H, sinh năm 1991.

Trú tại: Khu vực Long Thành, phường Long H, quận Ô M, thành phố C T. (vắng mặt tại phiên tòa)

5/ Bà Cao Yến L, sinh năm 1990

Trú tại: Khu vực Thới Trinh B, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T. (vắng mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1/ Ông Lê Thanh L, sinh năm 1962

Trú tại: Khu vực 15, phường Châu L, quận Ô M, thành phố C T. (có mặt tại phiên tòa)

2/ Ông Trần Bình L, sinh năm 1981

Trú tại: Khu vực Thới H C, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16 tháng 8 năm 2017 Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10/3/2000 thuê mô tô chở khách do ông Lê Thanh L điều khiển chở đến khu vực Long Thành, phường Long H, quận Ô M, thành phố C T, thì phát hiện nhà bà Trần Thị Bé H mở đèn sáng nên T kêu ông L dừng lại cho T xuống cách nhà bà Bé H khoảng 100 mét, khi ông L điều khiển xe đi thì T leo rào vào nhà bà Bé H tìm tài sản trộm cắp. Khi đến phòng ngủ của bà Bé H, T phát hiện và lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu hồng có gắn tay nghe đang sạc và 02 túi xách loại nữ, T lấy và mang ra phía sau nhà kiểm tra trong 02 túi xách thì không phát hiện tài sản có giá trị nên T bỏ lại. Sau đó, T nhanh chóng tẩu thoát, trên đường tẩu thoát thì bị lực lượng Công an phường Long H kiểm tra phát hiện mời về trụ sở làm việc.

Trong quá trình điều tra làm rõ thì đến khoảng 20 giờ ngày 02 tháng 11 năm 2017 thì T tiếp tục thuê xe mô tô chở khách của ông Trần Bình L đến cầu Tầm Vu nhỏ thuộc khu vực Thới Trinh B, phường Thới A, quận Ô M, thành phố C T. Khi đến nơi thì T đứng trên cầu được khoảng 05 phút để tìm nơi trộm cắp tài sản, T phát hiện nhà bà Cao Yến L đèn còn sáng nên T leo rào vào bên trong nhà để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào phòng ngủ bà L, T phát hiện và lấy trộm 01 điện thoại hiệu Iphone 5S, 01 điện thoại Iphone 6 và 01 túi xách nữ bên trong có số tiền 398.000đồng và các giấy tờ tùy thân, khi vừa đi ra khỏi cửa phòng thì bị bà Linh phát hiện tri hô cho mọi người trong gia đình biết và cùng bắt giữ T giao cho Công an phường Thới An.

Ngoài ra T còn khai nhận vào khoảng 19 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2017 T thuê xe mô tô chở khách của ông Trần Bình L đến khu vực Thới Trinh C, phường Thới A, quận Ô M, thành p C T, phát hiện nhà bà Dương Thị Anh T có mở đèn sáng, nên T kêu L dừng lại và trả tiền xe cho L về trước. T leo rào vào đi dọc bên hông nhà bà Thủy tìm tài sản trộm cắp, khi đến cửa sổ thứ nhất thấy bà Thủy đang ngồi làm việc trên máy tính, phía sau trên giường ngủ có để 01 điện thoại di động Iphone 6 plus nên T dùng khúc gỗ có sẵn bên hông nhà kéo điện thoại di động Iphone 6 plus đến gần và dùng tay lấy trộm, tiếp tục đi đến cửa sổ thứ 02 thì phát hiện em Lý Phúc K là con của bà T đang nằm chơi game trên giường ngủ, phía sau có điện thoại hiệu Lenovo A7000 màu đen nên tiếp tục dùng khúc gỗ để kéo điện thoại về phía cửa sổ và lấy trộm.

T tiếp tục đi ra phía trước phòng khách, phát hiện có số tiền 3.000.000đồng nên lấy số tiền này.

Đến Khoảng 11 giờ ngày 23 tháng 6 năm 2017 T mang điện thoại di động Iphone 6 plus đến cửa hàng mua, bán điện thoại của ông Phạm Vũ L thuộc Khu vực 14, phường Châu Văn L, quận Ô M, bán với giá 2.500.000đồng. Khi đang giao dịch mua bán điện thoại T lợi dụng sự sơ hở của ông L, T lấy trộm điện thoại hiệu Oppo A51 của ông L và sử dụng cho đến khi bị bắt.

Vật chứng thu giữ:

01 điện thoại Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu vàng gold.

01 túi xách nữ, bên trong túi có số tiền 5.998.000đồng (năm triệu chín trăm chín mươi tám ngàn đồng).

02 giấy chứng minh nhân dân, 02 giấy phép lấy xe.

02 giấy đăng ký xe; 06 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế.

01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe, 01 thẻ đoàn viên, 01 bóp da nam; 01 nón lưỡi trai màu đen.

01 đôi dép nam màu xanh; 01 bóp da nam.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng.

01 điện thoại di động hiệu Oppo A51 màu xanh.

01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh.

01 sạc Iphone màu xanh trắng.

01 tai Phone hiệu Iphone màu xanh trắng,

01 tai phone màu trắng;

01 điện thoại Iphone 6 plus 64GB màu vàng đồng.

Kết quả định giá tài sản xác định: 01 điện thoại Iphone 6 Plus 64GB có giá 8.500.000đồng; 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng có giá 18.990.500đồng; 01 điện thoại Iphone 6 màu gold có giá 8.990.000đồng, 01 điện thoại Iphone 5S màu gold có giá 5.990.000đồng, 01 túi xách da hình chữ nhật có giá 100.000đồng, 01 ví da màu nâu có giá 100.000đồng; 01 điện thoại hiệu Oppo A51 có giá 2.000.000đồng; 01 tai nghe hiệu Iphone 7 plus có giá 950.000đồng, 01 cục sạc hiệu Iphone 7 plus có giá 1.500.000đồng, theo khảo sát giá ngày 05/12/2007 xác định giá trị 01 điện thoại hiệu Lenovo A7000 có giá 1.500.000đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản do mình thực hiện phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Đối với Lê Thanh L, Trần Bình L không biết T thuê xe để tìm tài sản trộm cắp nên không đủ cơ sở để xử lý, phạm Vũ L khi mua điện thoại ông không biết do T trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu, gồm:

Bà Dương Thị Anh T: 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus màu vàng đồng.

Bà Cao Yến L: 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu vàng gold; 01 túi xách quay đen, bên trong túi có số tiền 5.998.000đồng, 02 giấy chứng minh nhận dân, 02 giấy phép lái xe, 02 giấy đăng ký xe, 06 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe, 01 thẻ đoàn viên, 01 bóp da cam.

Ông Phạm Vũ Lâm: 01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng.

Bà Trần Thị Bé H: 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng, 01 cục sạc Iphone màu xanh trắng, 01 tai phone hiệu Iphone màu xanh trắng.

Đối với số tiền 3.000.000đồng và điện thoại hiệu Lenovo T lấy trộm được tại nhà bà Dương Thị Anh T, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Quốc T có hành vi phạm tội và lý lịch như

trên, ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng thống nhất quan điểm của viện kiểm sát Viên kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo như vậy là đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo đã thừa nhận việc phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo thiếu sự giáo dục của cha từ khi bị cáo lên 06 tuổi, bị cáo nhận thức chưa đầy đủ về hành vi mình thực hiện, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 69 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm e Khoản 2 Điều 138, điểm g khoản Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 tháng đến tháng 24 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia màn hình trắng đen, số Model: 105, số Imel: 35517/06/912121/8, màu xanh đã qua sử dụng. 01 tai phone nghe nhạc màu trắng đã qua sử dụng. 01 nón kết lưỡi trai màu đen, trên có dòng chữ FASHION SPORTS, đã qua sử dụng. 01 đôi dép màu xanh, trên dép có dòng chữ SPORT, đã qua sử dụng.

Ghi nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu, gồm:

Trả cho bà Dương Thị Anh T: 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus màu vàng đồng.

Trả cho bà Cao Yến L: 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu vàng gold; 01 túi xách quay đen, bên trong túi có số tiền 5.998.000đồng, 02 giấy chứng minh nhân dân, 02 giấy phép lái xe, 02 giấy đăng ký xe, 06 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe, 01 thẻ đoàn viên, 01 bóp da cam.

Trả cho ông Phạm Vũ Lâm: 01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng.

Trả cho bà Trần Thị Bé Hai: 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng, 01 cục sạc Iphone màu xanh trắng, 01 tai phone hiệu Iphone màu xanh trắng.

Ghi nhận việc ông L và bị cáo thỏa thuận bồi thường cho ông Lâm số tiền là 2.500.000đồng.

Đối với số tiền 3.000.000đồng và điện thoại hiệu Lenovo T lấy trộm được tại nhà bà Dương Thị Anh T, Cơ quan điều tra không thu hồi được. Bà Thủy không yêu

cầu nhận lại và bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra xem xét.

Đối với Lê Thanh L, Trần Bình L không biết T thuê xe để tìm tài sản trộm cắp nên không đủ cơ sở để xử lý, phạm Vũ L khi mua điện thoại ông không biết do T trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đồng; 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng; 01 điện thoại Iphone 6 màu gold, 01 điện thoại Iphone 5S màu gold, 01 túi xách da hình chữ nhật, 01 ví da màu nâu; 01 điện thoại hiệu Oppo A51; 01 tai nghe hiệu Iphone 7 plus, 01 cục sạc hiệu Iphone 7 plus, theo khảo sát giá ngày 05/12/2007 xác định giá trị 01 điện thoại hiệu Lenovo A7000 và 5.998.000đồng của người bị hại. Trong khoảng thời gian từ ngày 23/6/2017 đến ngày 02/11/2017 Nguyễn Quốc T đã thực hiện bốn vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ với tổng giá trị tài sản là 57.618.500 đồng.

Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Do đó Viện kiểm sát quận Ô Môn truy tố bị cáo T về tội danh, điều luật như trên là phù hợp với quy định điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 04/ĐT ngày 07/09/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ tại thời điểm giám định ngày 8/9/2017 bị cáo có độ tuổi từ 17 năm 03 tháng đến 17 năm 09 tháng nên xác định T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương.

Bị cáo có sức khỏe, bị cáo có khả năng lao động để nuôi sống bản thân, tuy nhiên chỉ vì lòng tham, mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian, học tập, cải tạo, đối với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người chưa thành niên, người bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết nhằm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về vật chứng trong vụ án:

01 điện thoại Nokia màn hình trắng đen, số Model: 105, số Imel: 35517/06/912121/8, màu xanh đã qua sử dụng. 01 tai phone nghe nhạc màu trắng đã qua sử dụng. 01 nón kết lưỡi trai màu đen, trên có dòng chữ FASHION SPORTS, đã qua sử dụng. 01 đôi dép màu xanh, trên dép có dòng chữ SPORT, đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với:

01 điện thoại hiệu Iphone 6 plus 64 GB màu vàng đồng của bà Dương Thị Anh Thủy.

01 điện thoại Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu vàng gold; 01 túi xách quay đen, bên trong túi có số tiền 5.998.000đồng, 02 giấy chứng minh nhận dân, 02 giấy phép lái xe, 02 giấy đăng ký xe, 06 thẻ ATM, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe, 01 thẻ đoàn viên, 01 bóp da cam là tài sản bà Cao Yến Linh.

01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh đen đã qua sử dụng của ông Phạm Vũ Lâm.

01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng, 01 cục sạc Iphone màu xanh trắng, 01 tai phone hiệu Iphone màu xanh trắng của bà Trần Thị Bé Hai.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho các chủ sở hữu trên. Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 3.000.000đồng và điện thoại hiệu Lenovo T lấy trộm được tại nhà bà Dương Thị Anh T, Cơ quan điều tra không thu hồi được. Theo đơn bà Dương Thị Anh T cho rằng đối với số tiền 3.000.000đồng và chiếc điện thoại Lenovo đã cũ và đã bề màng hình gia đình bị cáo khó khăn nên không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền và điện thoại trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 2.500.000đồng của ông L dùng để mua điện thoại Iphone 6 plus bị lấy trộm của bà Anh T hiện nay bị cáo vẫn chưa trả số tiền này cho ông L. Tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo và ông L thỏa thuận bị cáo trả cho ông L là 2.500.000đồng, đây là sự thỏa thuận không trái với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

Đối với Lê Thanh Liêm, Trần Bình L không biết T thuê xe để tìm tài sản trộm cắp nên không đủ cơ sở để xử lý, phạm Vũ L khi mua điện thoại anh không biết do T trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e Khoản 2 Điều 138; Điều 74; Điều 69; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Nguyễn Quốc T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Quốc T 18 (mười tám) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 03 tháng 11 năm 2017.

Vật chứng trong vụ án:

Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự 1999.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T 01 điện thoại Nokia màn hình trắng đen, có số Model: 105, số Imel: 35517/06/912121/8, màu xanh đã qua sử dụng. 01 tai phone nghe nhạc màu trắng đã qua sử dụng. 01(một) nón kết lưới trai màu đen, trên có dòng chữ FASHION SPORTS, đã qua sử dụng. 01 đôi dép màu xanh, trên dép có dòng chữ SPORT, đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo trả cho ông Phạm Vũ L số tiền 2.500.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo và trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- CA;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Quốc